

PHỤ LỤC 6
MẪU BÌA BẢN SKKN

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI
TÊN ĐƠN VỊ.....

SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

TÊN SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM
(Yêu cầu viết ngắn gọn, rõ ràng, đúng trọng tâm SKKN đề cấp, độ dài không quá 30 từ)

Lĩnh vực/ Môn: *Ghi lĩnh vực/ môn học theo bảng phân loại*

Tên tác giả:.....

GV môn... hoặc chức vụ.....

Tài liệu kèm theo (nếu có):

Ví dụ: đĩa CD, mô hình, sản phẩm, phụ lục...

NĂM HỌC 2011 - 2012

PHỤ LỤC 7

BIÊN BẢN CHẤM VÀ XÉT DUYỆT SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

Tên SKKN :

Tác giả :

Môn (hoặc Lĩnh vực):

Đơn vị :

Đánh giá của Hội đồng chấm (*Ghi tóm tắt những đánh giá chính*):

Tính sáng tạo : / 4 điểm

Tính KH, SP : / 4 điểm

Tính hiệu quả : / 6 điểm

Tính Phổ biến, ứng dụng : / 6 điểm

Tổng số : điểm

Xếp loại :.....

(Xếp loại A: Từ 17 đến 20 điểm

Xếp loại B : Từ 14 đến <17 điểm

Xếp loại C : Từ 10 đến <14 điểm

Không xếp loại: < 10 điểm)

Người chấm 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

Người chấm 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm 2012
Chủ tịch Hội đồng xét duyệt

HƯỚNG DẪN VIẾT SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

Sáng kiến - kinh nghiệm có thể hiểu là ý kiến mới, là sự hiểu biết do đã từng trải công việc, đã thấy được kết quả, có tác dụng làm cho công việc tiến hành tốt hơn, phát huy được mặt tốt và khắc phục được mặt chưa tốt.

Điều 2 Luật Khoa học và Công nghệ xác định: “hoạt động phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất là hoạt động khoa học và công nghệ”. Đối với Ngành Giáo dục và Đào tạo, Sáng kiến kinh nghiệm giáo dục tiên tiến (SKKN) là kết quả lao động sáng tạo của cán bộ, giáo viên. SKKN có tác dụng thúc đẩy tiến bộ khoa học giáo dục và mang lại hiệu quả cao trong quản lý, giảng dạy, đào tạo; góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và thực hiện các mục tiêu đổi mới của ngành.

I. NỘI DUNG SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM:

Bản SKKN được viết và chấm các cấp là sản phẩm trí tuệ của từng cá nhân. Ngành không công nhận các SKKN của tập thể hay của nhiều tác giả.

Nội dung nghiên cứu SKKN giáo dục tiên tiến hiện nay nên tập trung vào những lĩnh vực đổi mới như: đổi mới hoạt động quản lý giáo dục, đổi mới phương pháp giáo dục, phát triển và bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo, thực hiện xã hội hóa giáo dục, thực hiện đổi mới nội dung, chương trình và sách giáo khoa, đổi mới công tác kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh. Định hướng nghiên cứu các đề tài SKKN cụ thể như sau:

- SKKN về công tác quản lý, chỉ đạo, triển khai các mặt hoạt động trong nhà trường.
- SKKN về hoạt động tổ chức bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, giáo viên ở đơn vị.
- SKKN về xây dựng và tổ chức hoạt động các phòng học bộ môn, phòng thiết bị và đồ dùng dạy học, phòng thí nghiệm; xây dựng cơ sở vật chất và tổ chức hoạt động thư viện, cơ sở thực hành, thực tập.
- SKKN về việc triển khai, bồi dưỡng giáo viên thực hiện giảng dạy theo chương trình và sách giáo khoa mới.
- SKKN về tổ chức học 2 buổi/ngày; tổ chức bán trú trong nhà trường.
- SKKN về nội dung, phương pháp tổ chức, cách thức quản lý các hoạt động tập thể trong và ngoài giờ lên lớp.
- SKKN về cải tiến về nội dung bài giảng, phương pháp giảng dạy bộ môn, phương pháp kiểm tra, đánh giá, cho điểm học sinh phù hợp yêu cầu đổi mới của ngành và đáp ứng với yêu cầu phát triển xã hội.
- SKKN về công tác chủ nhiệm lớp và các hoạt động đoàn thể, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.
- SKKN về việc ứng dụng thành tựu khoa học tiên tiến, công nghệ thông tin trong hoạt

động quản lý, giảng dạy và giáo dục.

- Đồ dùng dạy học tự làm có bản thuyết minh và ứng dụng thực tế hiệu quả được giải qua các Hội thi được đánh giá như một SKKN.

II. CẤU TRÚC MỘT BÁO CÁO SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM:

Xin giới thiệu hai cấu trúc hiện đang được sử dụng nhiều nhất để cán bộ, giáo viên tham khảo:

1. Cấu trúc thứ nhất:

a. Đặt vấn đề (hoặc mở đầu, tổng quan, một số vấn đề chung)

• Trong phần này cần nêu rõ lý do chọn đề tài nghiên cứu. Lý do về mặt lý luận, về thực tiễn, về tính cấp thiết, về năng lực nghiên cứu của tác giả.

- Xác định mục đích nghiên cứu của SKKN. Bản chất cần được làm rõ của sự vật là gì?
- Đối tượng nghiên cứu là gì?
- Đối tượng khảo sát, thực nghiệm.
- Chọn phương pháp nghiên cứu nào?
- Phạm vi và kế hoạch nghiên cứu (thời gian nghiên cứu bao lâu? Khi nào bắt đầu và kết thúc?)

b. Nội dung SKKN

• Những nội dung lý luận có liên quan trực tiếp đến vấn đề nghiên cứu tổng kết kinh nghiệm.

- Thực trạng vấn đề nghiên cứu.
- Mô tả, phân tích các giải pháp (hoặc các biện pháp, các cách ứng dụng, cách làm mới ...) mà tác giả đã thực hiện, đã sử dụng nhằm làm cho công việc có chất lượng, hiệu quả cao hơn- Đây là phần trọng tâm của SKKN.

(Phần thực trạng và mô tả giải pháp có thể trình bày kết hợp; khi trình bày giải pháp mới có thể liên hệ với giải pháp cũ đã thực hiện hoặc những thử nghiệm nhưng chưa thành công nhằm nêu bật được sáng tạo của giải pháp mới)

- Kết quả thực hiện (Thể hiện bằng bảng tổng hợp kết quả, số liệu minh họa, đối chiếu, so sánh...).

c. Kết luận và khuyến nghị

- Những kết luận đánh giá cơ bản nhất về SKKN (nội dung, ý nghĩa, hiệu quả...).
- Các đề xuất và khuyến nghị.

d. Tài liệu tham khảo (nếu có)

2. Cấu trúc thứ hai:

Cán bộ, giáo viên các trường học cũng có thể tham khảo bằng chi tiết về việc trình bày một văn bản SKKN như sau:

BỘ CỤ C				HỎI	ĐÁP	YÊU CẦU
---------	--	--	--	-----	-----	---------

DÀN Ý						
VẤN ĐỀ NÂNG HIGHLIGHT CỬU	Hỏi để tìm hiểu về đối tượng cải tiến	I. ĐẶT VẤN ĐỀ Vì sao phải đổi mới ?	1. Cơ sở	1. Ở lĩnh vực này, cần đạt những gì mới coi là tốt (chuẩn)? Cấp quản lý nào chỉ đạo như thế ?	Nêu những điều cần đạt trong lĩnh vực này, xuất xứ các văn bản chỉ đạo.	Tác giả biết chọn đối tượng mới, có mâu thuẫn và đáng nghiên cứu
			2. Thực trạng ban đầu	2. Thực trạng khi chưa đổi mới diễn ra như thế nào ? 3. So với chuẩn thì thua kém bao nhiêu ? So với mức trung bình thì thế nào?	Miêu tả (có ít nhất 1 lần so sánh) về thực trạng khi chưa đổi mới.	
				4. Nếu không đổi mới sẽ tác hại thế nào ?	Dự báo nguy cơ nếu không đổi mới thực trạng	
			3. Giải pháp đã sử dụng	5. Khi chưa cải tiến đã áp dụng những giải pháp nào ?	Nêu hạn chế của các giải pháp đã vận dụng khi chưa cải tiến.	
				6. Những nguyên nhân nào gây nên sự kém cỏi ? Nguyên nhân nào là chủ yếu ?	Nêu các nguyên nhân phân tích nguyên nhân chủ yếu .	
	ĐỀ RA SÁNG KIẾN để giải quyết mâu thuẫn cho bản thân tác	II. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ Đó thực hiện việc đổi mới như	1. Cơ sở lý luận	7. Dựa vào cơ sở lý luận nào để định hướng trước khi giải quyết vấn đề ?	Trích dẫn, phân tích	Biết chọn phương pháp hợp lý để nghiên cứu lý luận và tiến

giả (ở cơ sở, ở đơn vị)	thế nào ?					hành các hoạt động thực nghiệm khoa học đối với SK
			2. Giả thuyết	8. Cho rằng có thể làm gì và làm cách nào để cải thiện thực trạng, nâng hiệu quả ?	Nêu giả thuyết bằng câu xác định ("nếu"... "thì") hoặc câu nghi vấn ("tại sao không.....?")	
			3. Quá trình thử nghiệm SK	9. Hoạt động giải quyết vấn đề đó lần lượt diễn ra thế nào ? 10. Đã áp dụng lúc nào ? Máy lần ? Trong bao lâu ? các mẫu thực nghiệm ? Mẫu đối chứng ? 11. Những ai ở đơn vị và cấp trên đã quan sát, kiểm tra ?	Tường thuật những việc đã làm trong khi thử nghiệm SK (công khai) - “biểu diễn” việc áp dụng SK cho cấp tổ kiểm tra. Giới thiệu về những người quan sát việc áp dụng SK - giúp người đọc thêm tin cậy về các “nhân chứng” đã chứng kiến hoạt động áp dụng SK, kiểm chứng giả thuyết	
			4. Hiệu quả mới	12. Đã tạo lợi ích thiết thực gì ? 13. So với khi chưa có SK thì nay hiệu quả tăng lên thế nào ? 14. So sánh với mẫu đối chứng (không dùng SK) thì kết quả hơn bao nhiêu, gấp mấy ? 15. So với yêu cầu (chuẩn) của trên thì kết quả sau khi đổi mới ra sao (gần đạt, đạt hay vượt) ? 16. Những ai đã khảo sát hiệu quả thực nghiệm cuối cùng của SK ?	Chứng minh sự hiệu quả của SK (tác giả có thể phải so sánh đến 3...lần - với “vật chứng” cụ thể).	Kết quả của SK (tác giả có cao hơn, đáng tin; SK đã áp dụng

				17. Ý kiến đánh giá của họ ra sao ?		
	ĐỀ RA SKKN (lý luận) để giải quyết mâu thuẫn cho cộng đồng, cho đồng nghiệp ở nơi khác	III. BÀI HỌC KN : Nên sử dụng SKKN ra sao ?	1. KN cụ thể	18. Vậy, cụ thể, SKKN này thuộc loại nào ? (Là “giải pháp cải tiến” hay “hợp lý hoá hoạt động”?)	- <u>Cải tiến</u> : cải tiến (kết cấu, thiết kế; sử dụng, tạo sản phẩm thay thế; thể nghiệm, bảo quản,...) - <u>Hợp lý hoá hoạt động</u> : tổ chức hoạt động nghiệp vụ ; công tác quản lý,...	Nêu rõ bản chất, loại hình... của giải pháp mới
			2. Áp dụng SKKN	19. Muốn áp dụng SKKN, họ sẽ lần lượt làm những việc gì ?	Dựng hình vẽ, ảnh chụp hoặc sơ đồ giúp người đọc dễ hình dung, vận dụng	Để áp dụng
			3. Kết luận chung và kiến nghị	20. Ý nghĩa của SKKN (đối với thực tiễn, với lý luận ?) 21. Để nâng hiệu quả cao hơn, có thể làm những gì khác? 22. Cần tiếp tục nghiên cứu đối tượng nào ở lĩnh vực này ? 23. Các cấp quản lý cần thực hiện những tác động gì để nâng hiệu quả cho phía áp dụng SKKN (tác giả, đồng nghiệp)?	Nêu ý nghĩa SKKN đối với ngành, đối với thực tiễn. Đề xuất các ý tưởng mới- SK; đề nghị với đồng nghiệp về việc nghiên cứu ý tưởng mới. Đề nghị với các cấp QL về áp dụng và hỗ trợ SKKN.	Khẳng định giá trị của SKKN. Có thể đưa ra hướng nghiên cứu tiếp theo

III. YÊU CẦU VỀ HÌNH THỨC VĂN BẢN SKKN

- Bản SKKN được đánh máy, in, đóng quyển theo đúng quy định: Soạn thảo trên khổ giấy A4 bằng MS Word, Font chữ Times New Roman, bảng mã Unicode, cỡ chữ: 14; Dẫn dòng đơn; Lề trái: 3 cm; lề phải: 2 cm; lề trên: 2 cm;

lề dưới: 2 cm. Số trang tối thiểu để chấm cấp Ngành từ 20 trang trở lên.

- Bìa SKKN theo mẫu đính kèm. Tên SKKN phải ngắn gọn, rõ ràng, đúng trọng tâm SKKN đề cập, không dài quá 30 từ.

- Đặt tên tệp SKKN theo qui định sau:

Môn hoặc lĩnh vực_lớp/nganhhoc_tentacgia_tendonvi.doc . Ví dụ: SKKN môn Toán lớp 3 của cô Minh, trường TH Thăng Long sẽ đặt tên tệp: *toan_3_Minh_ththanglong.doc*. Phân loại môn và lĩnh vực viết SKKN theo nội dung mà SKKN đề cập.

Lưu ý: Cuối mỗi bản SKKN, có chữ ký của Tác giả và lời cam đoan theo mẫu sau:

XÁC NHẬN CỦA THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ	<i>Hà Nội, ngày tháng năm 2012</i> Tôi xin cam đoan đây là SKKN của mình viết, không sao chép nội dung của người khác. <i>(Ký và ghi rõ họ tên)</i>
--------------------------------	--

IV. QUY TRÌNH NGHIÊN CỨU ĐỀ TÀI SKKN

1. Phát hiện vấn đề trong thực tế hoạt động Giáo dục - Đào tạo

Để lựa chọn chủ đề viết SKKN, cần tìm tòi, phát hiện điều bất cập giữa lý luận, yêu cầu cần đạt với thực tiễn công tác của mình về vấn đề nào đó thông qua việc tự đặt và trả lời câu hỏi:

- Vấn đề cần xem xét thuộc lĩnh vực nào hoạt động giáo dục?
- Cần phải làm sáng tỏ vấn đề lý luận nào?
- Vấn đề lý luận có liên hệ với thực tế như thế nào?
- Những vấn đề cần giải quyết là gì?

1. Tìm giả thuyết khoa học cho vấn đề

- Nghiên cứu văn bản, đối chiếu với kết quả diễn ra trong thực tế để giả định hướng giải quyết nhằm làm cho công việc phát triển tốt hơn trước.
- Viết giả thuyết nghiên cứu.

2. Áp dụng sáng kiến kinh nghiệm vào thực tiễn

- + Điều tra, khảo sát, quan sát... đánh giá thực trạng.
- + Áp dụng các biện pháp giả định trên đối tượng nghiên cứu.
- + Xử lý, đối chiếu, thống kê số liệu, phân tích, so sánh....để khẳng định kết quả thực nghiệm diễn ra tốt hơn trước.

4. Đúc rút tổng kết SKKN

- + Viết SKKN theo cấu trúc 1 hoặc cấu trúc 2. Khi viết cần lưu ý một số điểm:

- * Xác định tên SKKN. Tên SKKN phải viết gọn, rõ và đủ ý, phản ánh được bản chất và phạm vi vấn đề nghiên cứu.
- * Nêu kết luận rút ra được qua thực nghiệm thành nguyên tắc chung.
- * Nêu phạm vi có thể áp dụng SKKN

* Những khuyến nghị với đồng nghiệp, với cơ quan quản lý cấp trên.

V. QUI ĐỊNH VỀ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI SKKN

1. Ban hành Quyết định thành lập hội đồng chấm SKKN:

Quyết định do thủ trưởng đơn vị ký. Tổ chức chấm SKKN theo đúng tiến độ và qui trình, đảm bảo:

- Mỗi SKKN đều phải được 2 thành viên chấm.
- Biên bản chấm từng SKKN phải được 2 thành viên chấm ký, đồng thời có chữ ký của Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng chấm.

2. Biểu điểm chấm:

Các Hội đồng tổ chức chấm SKKN theo biểu điểm sau:

- Tính sáng tạo	4 điểm
- Tính hiệu quả	6 điểm
- Tính khoa học và sư phạm	4 điểm
- Tính phổ biến, áp dụng	6 điểm
Cộng	20 điểm

- *Tính sáng tạo*: Có giải pháp mới và sáng tạo để nâng cao hiệu quả công việc. - - - *Tính hiệu quả*: Có bằng chứng, có số liệu cho thấy việc áp dụng sáng kiến kinh nghiệm đã cho kết quả tốt hơn so với cách làm cũ.

- *Tính khoa học và sư phạm*: Lựa chọn và sử dụng hợp lý, hiệu quả các phương pháp nghiên cứu; tổ chức tốt các bước áp dụng vào thực tiễn. Đề ra cách làm mới phù hợp với các nguyên lý giáo dục và các nguyên tắc sư phạm, đảm bảo yêu cầu về hình thức văn bản của SKKN.

- *Tính phổ biến, áp dụng*: Có thể phổ biến cho nhiều người, áp dụng ở nhiều đơn vị.

Xếp loại SKKN:

- Loại A: Từ 17 điểm đến 20 điểm
- Loại B: Từ 14 đến dưới 17 điểm
- Loại C: Từ 10 điểm đến dưới 14 điểm
- Không xếp loại: Dưới 10 điểm

VI. HOẠT ĐỘNG PHỔ BIẾN, ỨNG DỤNG KẾT QUẢ SKKN

Các đơn vị có thể áp dụng phối hợp các hình thức phổ biến ứng dụng SKKN sau:

- Tổ chức hội thảo theo các chuyên đề NCKH, SKKN;
- Phòng GD&ĐT, nhà trường, tổ, nhóm chuyên môn và Thư viện tổ chức báo cáo, trao đổi thảo luận, sinh hoạt chuyên đề giới thiệu các đề tài NCKH, SKKN đạt giải cao của đơn vị và cấp Ngành;
- Tổ chức giới thiệu, thử nghiệm các phương pháp mới trong quản lý giáo dục, và giảng dạy;
- Các đơn vị chủ động lưu giữ và phổ biến các đề tài NCKH, SKKN tại thư viện;
- Trung tâm Thông tin tư liệu thuộc Trường Bồi dưỡng Cán bộ giáo dục Hà Nội lưu trữ SKKN được xếp loại cấp Ngành, có trách nhiệm tuyên truyền, tổ chức phổ biến SKKN được xếp loại cao cho các ngành học, bậc học trong Thành phố Hà Nội;
- Sở GD&ĐT tổ chức biên tập các SKKN có chất lượng cao theo từng ngành học, môn học để phổ biến tới các đơn vị.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. **Luật khoa học và công nghệ. NXB Chính trị quốc gia, 2000.**
2. **Nguyễn Duy Quý. Giáo trình triết học Mác - Lênin. NXB Chính trị quốc gia, 2003.**
3. **Vũ Cao Đàm. Phương pháp luận nghiên cứu khoa học. NXB Khoa học và Kỹ thuật, 2002.**
4. **Cục sáng chế. Các văn bản pháp luật về sáng kiến, sáng chế.**
5. **Các văn bản hướng dẫn hoạt động NCKH - SKKN của Sở giáo dục và Đào tạo Hà Nội.**
6. **Thông tin trên Website của Bộ Giáo dục và Đào tạo *<http://www.edu.net>*.**